

Số: 107/QĐ-THPTXM

Hà Nội, ngày 10 tháng 03 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thực hiện hỗ trợ chi phí học tập và học bổng cho người
khuyết tật học kỳ II năm học 2022 - 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT XUÂN MAI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 105/QĐ-THPTXM ngày 10/03/2023 về việc hỗ trợ chi phí học tập học kỳ II năm học 2022 - 2023; Căn cứ Quyết định số 106/QĐ-THPTXM ngày 10/03/2023 về việc chi học bổng và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh khuyết tật học kỳ II năm học 2022 - 2023.

Theo đề nghị của bộ phận phụ trách kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai đối tượng được hưởng và số tiền chi hỗ trợ chi phí học tập và học bổng học kỳ II năm học 2022 - 2023 của Trường THPT Xuân Mai như sau (Có biểu mẫu kèm theo):

Tổng số đối tượng được hưởng hỗ trợ chi phí học tập học kỳ II năm học 2022 - 2023: 09 học sinh.

Tổng số đối tượng được hưởng học bổng và hỗ trợ chi phí học tập học kỳ II năm học 2022 - 2023: 01 học sinh.

Tổng số kinh phí phải chi trả cho các đối tượng là 13.460.000 đồng (bằng chữ: Mười ba triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận kế toán, các cá nhân và bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Niêm yết tại bảng tin;
- Công thông tin điện tử;
- Lưu: VT, KT.



HIỆU TRƯỞNG

Đặng Thanh Bình

Đơn vị: Trường THPT Xuân Mai

Mã chương: 422

CÔNG KHAI
SỐ ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HƯỞNG VÀ KINH PHÍ CHI HỖ TRỢ
CHI PHÍ HỌC TẬP HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022 - 2023

(Kèm theo Quyết định số: 104/QĐ-THPTXM ngày 10 tháng 03 năm 2023 của

Hiệu trưởng Trường THPT Xuân Mai)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung	Số lượng học sinh	Số tháng hoặc kỳ	Mức/tháng hoặc kỳ	Tổng kinh phí
I	Chi hỗ trợ chi phí học tập				7.500.000
1	Học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ	01	5	150.000	750.000
2	Học sinh có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo	03	5	150.000	2.250.000
3	Học sinh khuyết tật	06	5	150.000	4.500.000
II	Chi học bổng cho học sinh khuyết tật				5.960.000
1	Học sinh khuyết tật thuộc diện hộ nghèo				
2	Học sinh khuyết tật thuộc diện hộ cận nghèo	01	5	1.192.000	5.960.000
III	Mua sắm phương tiện, đồ dùng học tập cho học sinh khuyết tật				-
1	Học sinh khuyết tật thuộc diện hộ nghèo				
2	Học sinh khuyết tật thuộc diện hộ cận nghèo				
	Tổng cộng:				13.460.000

Số tiền bằng chữ: Mười ba triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng./.